TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:49/2018/HSST
Ngày 26/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Minh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Xuân Đính

2. Bà Ngô Thị Yêm

- Thư ký phiên toà: Thịnh Quang Thắng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Việt Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/208/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2018/TLST – HS ngày 03/04/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 04 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Đắc T, sinh năm 1981 ; Nơi ĐKNKTT, nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn A, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Lê Đắc H và con bà: Trương Thị T1;

Tiền án: Năm 2011, Tòa án nhân dân huyện Đ, Hà Nội xử 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích); Năm 2012, Tòa án nhân dân huyện P, Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 09/01/2017 (chưa xóa án tích);

Nhân thân: Có 02 tiền sự đã được xóa: Ngày 07/8/2008 Công an phường P, quận T, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 26/8/2008, Ủy ban nhân dân huyện Đ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng;

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 28/12/2017; Tạm giam từ ngày 06/01/2018 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: ***Nguyễn Văn C***, sinh năm 1988 ; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ 10, thị trấn A, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; Con ông:

Nguyễn Văn H1 (đã chết) và con bà: Lê Thị T3; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền sự đã được xóa: Ngày 20/10/2016, Công an phường T, thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 28/12/2017; Tạm giam từ ngày 06/01/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12h10' ngày 28/12/2017, tổ công tác Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại tổ 9, thị trấn A khám người và phương tiện theo thủ tục hành chính đối với Lê Đắc T. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái của T đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Hêrôin. Ngoài ra còn tạm giữ của T: 02 xi lanh chưa qua sử dụng và 02 lọ nước cất Novocain chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 305 màu đen, số thuê bao 0965996243 và 504.000 đồng. Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha-Exiter, màu: Vàng- đen, BKS: 30H3- 2507, SM: 0328938, SK: 032893 của Lê Đắc T không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Lê Đắc T về trụ sở để tiếp tục đấu tranh làm rõ. Lê Đắc T khai nhận 01 gói Hêrôin mà Cơ quan Công an phát hiện thu giữ của T là do Nguyễn Văn C đưa tiền cho T để đi mua về cùng sử dụng.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng thu giữ của Lê Đắc T. Tại Bản Kết luận giám định số 100 ngày 08/01/2018 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Lê Đắc T là ma túy loại Hêrôin, trọng lượng 0,209 gam.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo T khai nhận: T và Nguyễn Văn C quen biết nhau hẹn cùng nhau đi mua Hêrôin về cùng sử dụng. Khoảng 11h30' ngày 28/12/2017 C nhắn tin hẹn gặp T và đưa cho T 110.000 đồng để đi mua ma túy. T đi về nhà để lấy xe máy đi đến quán bia nhà anh Hoàng H4 (SN: 1979, HKTT và chỗ ở: Tổ 10, thị trấn A, huyện Đ, Hà Nội) gửi xe máy đồng thời T mượn xe máy Exciter BKS: 30H3- 2507 của anh H4 nói đi mua bánh mỳ. Anh H4 đồng ý cho T mượn xe và đưa cho T 500.000 đồng nhờ T đi mua hộ thuốc lá. T đi một mình đến nhà Phan Văn M (SN: 1973, HKTT và Chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện Đ, Hà Nội) để mua Hêrôin. Trên đường đi, T vào một cửa hiệu thuốc ở tổ 8, thị trấn A mua 02 xi lanh và 02 lọ nước cất với giá 6.000 đồng để sử dụng cùng Hêrôin. T đến cổng gọi M ra gặp, tại đây T đã mua của M 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. Mua xong, T giấu gói Hêrôin vào trong người rồi đi xe máy về đến khu vực tổ 9, Thị Trấn A thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra C còn khai khoảng 1 tuần trước C cũng đưa 100.000 đồng cho T mua ma túy Heroin về cùng sử dụng tại khu vực sân bóng nhân tạo tổ 10 Thị trấn A, huyện Đ, Hà Nội. Ngoài lời khai của T, C không có tài liệu khác chứng M do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha-Exiter, màu: Vàng- đen, BKS: 30H3- 2507, SM: 0328938, SK: 032893 và số tiền 500.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh H4. Ngày 30/01/2018, Cơ quan điều tra đã Quyết đinh xử lí vật chứng trả lại các tài sản trên cho anh H4.

Đối với Phan Văn M hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến Phan Văn M để tiếp tục điều tra xác minh để đưa xử lí sau.

Tại bản cáo trạng số 43/CT.VKS ngày 28/03/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Lê Đắc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Lê Đắc T và bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; các bị cáo đều đề nghị dược hưởng sự khoan hồng của pháp luật để sớm trở về chung sống với gia đình và cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Đắc T và Nguyễn Văn C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Đắc T từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 16 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,209 gam hêrôin, 02 xi lanh và 02 lọ nước Novocain chưa qua sử dụng; tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia- 305 màu đen số thuê bao 0965996234; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh tím than, số thuê bao 0963933145 và 4.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Khoảng 11h30' ngày 28/12/2017 tại Tổ 10, thị trấn A, huyện Đ, Hà Nội, Tổ công tác Công an thị trấn A thu giữ trên người bị cáo Lê Đắc T một gói chất bột màu trắng. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn làm rõ trước đó bị cáo Nguyễn Văn C đã đưa 110.000 đồng cho bị cáo Lê Đắc T để đi mua Hêrôin. Theo Bản Kết luận giám định số 100 ngày 08/01/2018 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo T là Hêrôin, trọng lượng 0,209 gam.

Hành vi của Lê Đắc T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo Lê Đắc T đã có hai tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo T là "tái phạm nguy hiểm". "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung được quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Theo Điểm c mục 3.7 Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT giữa Bộ Công an – VKSND Tối cao – TAND Tối cao – Bộ Tư pháp quy định: "Người nào biết người khác đi mua chất ma túy để sử dụng trái phép mà gửi tiền nhờ mua hộ chất ma túy để sử dụng thì người nhờ mua hộ phải chịu trách nhiệm hình sự về số lượng chất ma túy đã nhờ mua hộ. Người đi mua phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng chất ma túy đã mua cho bản thân và mua hộ" do đó hành vi của của Nguyễn Văn C đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật qui định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

..c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"..

2. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

o) Tái phạm nguy hiểm….”

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nữa mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,209 gam hêrôin, 02 xi lanh và 02 lọ nước Novocain chưa qua sử dụng thu của bị cáo T cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia- 305 màu đen số thuê bao 0965996243 và 4.000đ thu của bị cáo T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh tím than, số thuê bao 0963933145 thu của bị cáo C cần tịch thu sung công.

[6] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo đều quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đắc T và Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

1. Căn cứ vào Điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Đắc T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2017.

2. Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2017.

3. Áp dụng Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,209 gam hêrôin, 02 xi lanh và 02 lọ nước Novocain chưa qua sử dụng; tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia- 305 màu đen số thuê bao 0965996243; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh tím than, số thuê bao 0963933145 và 4000đ (theo Biên bản giao nhận vật chứng và Ủy nhiệm chi số 41 ngày 02/04/2018 của Công an huyện Đông Anh cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3.2. Buộc các bị cáo Lê Đắc T và bị cáo Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Anh.*
- *Công an huyện Đông Anh.*
- *Bị cáo.*
- *Lưu./.*

Ngô Minh Cường